

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Bu lông 6X20 92101-060-204J
HONDA AIR BLADE 110, AIR
BLADE 125, AIR BLADE 150,
CB 650, FUTURE 125, LEAD
125, MSX 125, SH 125, SH
150, SH MODE, SUPER CUB,
WAVE 110, WINNER R

Mã sản phẩm 92101060204J · Thương hiệu HONDA · Dòng xe ADV350, AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, CB350 H'NESS, CB650R, CBR650R, FUTURE 125, FUTURE NEO, LEAD 125, MSX 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, SH 125/150, SH 350, SH MODE, SUPER CUB C125, WAVE RSX 110, WINNER 150, WINNER R, WINNER X

Phụ tùng xe máy mã 92101060204J — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe ADV350, AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, CB350 H'NESS, CB650R, CBR650R, FUTURE 125, FUTURE NEO, LEAD 125, MSX 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, SH 125/150, SH 350, SH MODE, SUPER CUB C125, WAVE RSX 110, WINNER 150, WINNER R, WINNER X. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Bu lông 6X20 92101-060-204J HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 650, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, WAVE 110, WINNER R



SKU	92101060204J
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	ADV350, AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, CB350 H'NESS, CB650R, CBR650R, FUTURE 125, FUTURE NEO, LEAD 125, MSX 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, SH 125/150, SH 350, SH MODE, SUPER CUB C125, WAVE RSX 110, WINNER 150, WINNER R, WINNER X
Năm	ADV350: 2025 AIR BLADE 110: 2007,2008,2009,2010,2011,2012 AIR BLADE 125: 2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019 AIR BLADE 125/150: 2010,2021,2022,2023,2024,2025,2026 CB350 H'NESS: 2004 CB650R: 2021 CBR650R: 2019 FUTURE 125: 2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 FUTURE NEO: 2007 LEAD 125: 2013,2014,2015,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 MSX 125 PCX: 2010,2011,2012,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 PCX 125: 2013 PCX 125/150: 2017,2018,2019,2020 SH 125/150: 2005,2006,2007,2008,2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 SH 350: 2021,2023 SH MODE: 2013,2014,2015,2016,2017,2018,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 SUPER CUB C125: 2018,2019 WAVE RSX 110: 2014,2015,2016,2017,2018,2019 WINNER 150: 2016,2017,2018,2019 WINNER R: 2025,2026 WINNER X: 2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026
DVT	Cải
Giá lẻ	25,326đ



Quét xem trang online

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-6x20-92101-060-204j-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-cb-650-future-125-lead-125-msx-125-sh-125-sh-150-sh-mode-super-cub-wave-110-winner-r-92101060204J> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	8,442đ	-66.7%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	8,902đ	-64.9%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	9,363đ	-63%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	9,977đ	-60.6%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	25,326đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 92101060204J được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

1. **BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BÓ DÂY WINNER R (2025-2026)** — HONDA · WINNER · 2025,2026 · CATALOGUE WINNER R (2025-2026) (FS150FT - FS150AFT) · chi tiết số 37
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-winner-r-2025-2026--EPCDOV0005624>
2. **BỘ PHỤ TÙNG F - 1 CATALOGUE ĐÈN PHA HONDA SUPER CUB C125** — HONDA · SUPER CUB C125 · 2018,2019 · CATALOGUE SUPER CUB C125 · chi tiết số 6
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-1-catalogue-den-pha-honda-super-cub-c125--EPCDOV0001786>
3. **BỘ PHỤ TÙNG F - 25 - 1 CATALOGUE BÓ DÂY (ANC110A,ACA110A / B) HONDA AIR BLADE 110 (03 / 2007 - 12 / 2012)** — HONDA · AIR BLADE · 2007,2008,2009,2010,2011,2012 · CATALOGUE AIR BLADE 110 (03/2007-12/2012) · chi tiết số 26
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-25-1-catalogue-bo-day-anc110aaca110a-b-honda-air-blade-110-03-2007-12-2012--EPCDOV0004093>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 25 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA SH 125 VÀ 150 ITALIA (2005 - 2008)** — HONDA · SH · 2005,2006,2007,2008 · CATALOGUE SH 125 VÀ 150 ITALIA (2005-2008) · chi tiết số 26
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-25-catalogue-bo-day-dien-honda-sh-125-va-150-italia-2005-2008--EPCDOV0003787>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 27 - 2 CATALOGUE CỤM DÂY ĐIỆN (3) HONDA FUTURE NEO 2007** — HONDA · FUTURE · 2007 · CATALOGUE FUTURE NEO 2007 · chi tiết số 24
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-27-2-catalogue-cum-day-dien-3-honda-future-neo-2007--EPCDOV0003108>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 38 - 1 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN (FS150FN, FS150FAN) HONDA CATALOGUE WINNER X (2022+) (K2P)** — HONDA · WINNER · 2022 · CATALOGUE WINNER X (2022+) (K2P) · chi tiết số 32
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-1-catalogue-bo-day-dien-fs150fn-fs150fan-honda-catalogue-winner-x-2022-k2p--EPCDOV0002617>
7. **BỘ PHỤ TÙNG F - 38 - 20 CATALOGUE CUỘN ĐÁNH LỬA HONDA CB650R (2021)** — HONDA · CB650R · 2021 · CATALOGUE CB650R (2021) · chi tiết số 7
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-20-catalogue-cuon-danh-lua-honda-cb650r-2021--EPCDOV0005023>
8. **BỘ PHỤ TÙNG F - 38 - 20 CATALOGUE CUỘN ĐÁNH LỬA HONDA CBR650R 2019** — HONDA · CBR650R · 2019 · CATALOGUE CBR650R (2019) · chi tiết số 7
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-20-catalogue-cuon-danh-lua-honda-cbr650r-2019--EPCDOV0004363>
9. **BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN (FS150FL / M, FS150FAL / M) HONDA CATALOGUE WINNER X (2022+) (K2P)** — HONDA · WINNER · 2022 · CATALOGUE WINNER X (2022+) (K2P) · chi tiết số 25
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-dien-fs150fl-m-fs150fal-m-honda-catalogue-winner-x-2022-k2p--EPCDOV0002616>
10. **BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN CB350 H'NESS (2024)** — HONDA · CB350 H'NESS · 2024 · CATALOGUE CB350 H'NESS (2024) · chi tiết số 23
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-dien-cb350-hness-2024--EPCDOV0005751>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Chốt định vị 2.5 94201-25180 HONDA	9420125180	10.854đ
Vít chốt tay phanh 90115-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90115K2TV30	21.708đ
Vít chốt tay phanh 90116-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90116K2TV30	21.708đ
Đinh tán 6mm 90116-K3V-N01 HONDA, WINNER R	90116K3VN01	7.239đ
Bu lông xuyên trục càng sau 90121-KE2-980 HONDA	90121KE2980	226.403đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 92101060204J. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + mã cụ thể — ví dụ "Phụ tùng xe máy — 92101060204J". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Bu lông 6X20 92101-060-204J HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 650, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, WAVE 110, WINNER R (92101060204J) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-6x20-92101-060-204j-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-cb-650-future-125-lead-125-msx-125-sh-125-sh-150-sh-mode-super-cub-wave-110-winner-r-92101060204j>

MLA (9th ed.):

"Bu lông 6X20 92101-060-204J HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 650, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, WAVE 110, WINNER R (92101060204J) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-6x20-92101-060-204j-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-cb-650-future-125-lead-125-msx-125-sh-125-sh-150-sh-mode-super-cub-wave-110-winner-r-92101060204j>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Bu lông 6X20 92101-060-204J HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 650, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, WAVE 110, WINNER R (92101060204J) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-6x20-92101-060-204j-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-cb-650-future-125-lead-125-msx-125-sh-125-sh-150-sh-mode-super-cub-wave-110-winner-r-92101060204j>.

Tài liệu này

Bu lông 6X20 92101-060-204J HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 650, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, WAVE 110, WINNER R (92101060204J) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.